

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2025 trên địa bàn huyện Sơn Tây**

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 04/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 779/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 07/5/2020 của Chủ tịch UBND huyện Sơn Tây về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện tại Công văn số 76/NNMT ngày 10/4/2025, UBND huyện Sơn Tây ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2025 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích:**

- Chương trình “Mỗi xã, phường một sản phẩm” (OCOP) huyện Sơn Tây năm 2025 là một trong những chương trình phát triển kinh tế - xã hội trọng tâm, giải pháp quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội khu vực nông nghiệp, nông thôn và nông dân, góp phần thực hiện thành công Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao trên địa bàn huyện.

- Khuyến khích các chủ thể sản xuất, kinh doanh ở nông thôn khai thác tiềm năng về đất đai, sản vật, lợi thế, đặc biệt là các giá trị truyền thống của địa

phương để nâng cao giá trị sản phẩm, tăng thu nhập và góp phần cải thiện đời sống vật chất và tinh thần ở khu vực nông thôn.

- Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng tổ chức sản xuất hàng hóa, hình thành chuỗi giá trị đối với các sản phẩm đặc sản có lợi thế ở địa phương trong lĩnh vực nông nghiệp, phi nông nghiệp và dịch vụ trên địa bàn nông thôn, nhất là chú trọng phát triển các nghề, làng nghề truyền thống.

- Thúc đẩy chuyên dịch cơ cấu kinh tế, tổ chức lại sản xuất, tái cơ cấu sản xuất ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; khuyến khích phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, sáng tạo ở nông thôn.

## 2. Yêu cầu:

- Xác định sản phẩm OCOP là nội dung tiêu chí quan trọng để các xã đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao là nhiệm vụ trọng tâm được thực hiện thường xuyên, lâu dài của các địa phương.

- Các ngành, UBND các xã trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương, các cơ sở sản xuất thực hiện tốt các nội dung hoạt động của Chương trình.

- Phát triển các sản phẩm OCOP đa dạng hóa, nâng cao chất lượng theo 6 ngành hàng<sup>1</sup> và thực hiện Chu trình OCOP<sup>2</sup> theo đúng quy định.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung:

- Đẩy mạnh phát triển sản phẩm theo 6 nhóm sản phẩm: Thực phẩm; đồ uống; dược liệu và sản phẩm từ dược liệu; hàng thủ công mỹ nghệ; sinh vật cảnh và dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, điểm du lịch (danh mục phân loại sản phẩm tại Phụ lục I của Quyết định 148/QĐ-TTg).

- Phát triển và hoàn thiện các sản phẩm trên địa bàn huyện theo định hướng chế biến, chế biến sâu, phát triển bền vững, nâng cao giá trị gia tăng, tăng tính khả năng cạnh tranh trên thị trường; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần thực hiện nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao.

### 2. Mục tiêu cụ thể:

- Phấn đấu năm 2025, có ít nhất 03 - 05 sản phẩm đạt OCOP 3 sao cấp huyện; trong đó, có 01 - 02 sản phẩm có tiềm năng đạt 4 sao cấp tỉnh.

- Hỗ trợ từ 2-3 chủ thể (*cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, Hợp tác xã...*) hoàn thiện sản phẩm đạt OCOP 3 sao (*có phục lục kèm theo*).

<sup>1</sup> 6 ngành hàng gồm: Thực phẩm; đồ uống; dược liệu và sản phẩm từ dược liệu; hàng thủ công mỹ nghệ; sinh vật cảnh; và dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch.

<sup>2</sup> Chu trình OCOP gồm 6 bước: (1) Tuyên truyền, hướng dẫn; (2) Nhận đăng ký ý tưởng sản phẩm; (3) Nhận phương án/dự án sản xuất kinh doanh; (4) Triển khai phương án/dự án sản xuất kinh doanh; (5) Đánh giá và phân hạng sản phẩm cấp huyện, tỉnh, quốc gia; (6) Xúc tiến thương mại.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, kết nối sản phẩm, phát triển thị trường tiêu thụ các sản phẩm OCOP của huyện thông qua các phương tiện thông tin, truyền thông, các trang thương mại trực tuyến, các hội chợ, ...

### **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

#### **1. Thành lập hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP; ban hành quy chế hoạt động hội đồng OCOP; bố trí kinh phí hỗ trợ triển khai thực hiện Chương trình**

- Thành lập Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện năm 2024 theo Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện năm 2025.

- UBND cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Chương trình OCOP và phân công, công chức phụ trách Chương trình nông thôn mới kiêm nhiệm Chương trình OCOP.

- Bố trí kinh phí hỗ trợ triển khai thực hiện Chương trình OCOP năm 2025 của huyện bao gồm các nội dung:

+ Tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình OCOP thường niên;

+ Chi hỗ trợ cho các chủ thể như: Xây dựng và đăng ký nhãn hiệu các sản phẩm OCOP); bao bì, in tem; điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP; các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu sản phẩm OCOP; số hóa sản phẩm và xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc theo chuỗi giá trị sản phẩm OCOP; ...

- Thời gian: Thường xuyên trong năm 2025,

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Môi trường.

#### **2. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Chương trình OCOP**

a) Công tác tuyên truyền:

- Phối hợp với các đơn vị tổ chức làm chuyên mục phóng sự về Chương trình OCOP phát sóng trên Đài Phát thanh huyện. Xây dựng các bài viết tuyên truyền về sản phẩm OCOP và Chương trình OCOP của huyện để quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm đồng thời chia sẻ mô hình hay, cách làm tốt các tổ chức, cá nhân đã thực hiện thành công Chương trình OCOP, ...

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và người dân về Chương trình “*Mỗi xã một sản phẩm*” thông qua các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt thôn, khu dân cư.

- Tổ chức tuyên truyền, khuyến khích sử dụng sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng huyện Sơn Tây làm tặng phẩm trong các dịp lễ, tết; tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá sản phẩm OCOP tại các điểm du lịch, điểm bán sản

phẩm OCOP trên địa bàn trong và ngoài huyện...

b) Công tác bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

- Căn cứ vào khung chương trình tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 3360/QĐ-BNN-VPĐP ngày 06/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các văn bản điều chỉnh, bổ sung, thay thế (nếu có) tổ chức các lớp tập huấn.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn về chu trình OCOP cho đội ngũ cán bộ trực tiếp quản lý, theo dõi, triển khai thực hiện Chương trình OCOP ở các cấp (từ huyện đến cơ sở) và các chủ thể.

- Thời gian thực hiện: Dự kiến từ quý II/2025.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Môi trường.

### **3. Về tổ chức sản xuất gắn với vùng nguyên liệu đặc trưng**

a) Ưu tiên đầu tư, hợp lý cơ sở hạ tầng vùng nguyên liệu, dựa trên lợi thế về điều kiện tự nhiên, văn hóa, tập quán sản xuất của người dân, góp phần phát triển bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

b) Phát triển sản phẩm OCOP gắn với xây dựng vùng nguyên liệu nông sản, dược liệu đặc trưng được cấp mã số vùng trồng, theo hướng sản xuất hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, quản lý tài nguyên và bảo tồn đa dạng sinh học, đảm bảo an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc.

c) Tăng cường sự liên kết bền vững, khả năng truy xuất nguồn nguyên liệu giữa chủ thể sản xuất sản phẩm OCOP với các vùng nguyên liệu.

- Đơn vị thực hiện: UBND các xã.

- Thời gian: Thường xuyên trong năm.

### **4. Chuẩn hóa và phát triển sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị, phù hợp với lợi thế về điều kiện sản xuất và yêu cầu thị trường**

a) Các đặc sản, sản phẩm truyền thống gắn với lợi thế về điều kiện sản xuất, giá trị văn hóa địa phương, đặc biệt là sản phẩm các làng nghề, nghề truyền thống, dịch vụ du lịch nông thôn; các sản phẩm mới được hình thành dựa trên nền tảng lợi thế của địa phương, có chất lượng nổi trội, đặc sắc. Trong đó ưu tiên: (1) sản phẩm tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề truyền thống được các nghệ nhân, cộng đồng sáng tạo; (2) sản phẩm được chế biến, chế biến sâu từ sản phẩm đặc sản, nguyên liệu địa phương và tri thức bản địa nhằm nâng cao giá trị sản phẩm; (3) sản phẩm có đóng góp vào bảo tồn văn hóa truyền thống.

b) Phát triển sản phẩm OCOP theo 6 nhóm, ưu tiên các sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ đặc sắc, truyền thống và có lợi thế ở mỗi địa phương, theo hướng phát huy nội lực (*trí tuệ sáng tạo, lao động, nguyên liệu, văn hóa địa phương...*), gia tăng giá trị, gắn với phát triển cộng đồng, cụ thể: Đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới, hoàn thiện công nghệ, quy trình

sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến sản phẩm nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm OCOP; sản xuất theo quy trình quản lý chất lượng tiên tiến, an toàn thực phẩm, hình thành các sản phẩm OCOP đặc trưng, chất lượng và an toàn, thân thiện với môi trường, đáp ứng yêu cầu của thị trường; xây dựng các mô hình dịch vụ du lịch trải nghiệm nông nghiệp, nông thôn gắn với vùng nguyên liệu, sản phẩm OCOP đặc trưng theo vùng, miền và dân tộc.

c) Nâng cấp và hoàn thiện sản phẩm: Tiếp tục hỗ trợ các chủ thể nâng cấp, hoàn thiện về sản phẩm, tập trung vào đổi mới và cải thiện công nghệ, quy trình kỹ thuật; mở rộng vùng nguyên liệu tại địa phương; quản lý và không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, truy xuất nguồn gốc; hoàn thiện bao bì, nhãn mác theo quy định và phù hợp với yêu cầu của thị trường; sử dụng và khai thác hiệu quả thương hiệu cộng đồng; sản phẩm tiềm năng: tập trung hỗ trợ, rà soát, lựa chọn sản phẩm gắn với lợi thế, thế mạnh của địa phương, ưu tiên các ý tưởng sản phẩm mới trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là sản phẩm chế biến, chế biến sâu, sản xuất theo chuỗi giá trị; tổ chức sản xuất gắn với vùng nguyên liệu địa phương; hỗ trợ xây dựng hệ thống quản lý chất lượng; xây dựng bao bì, nhãn mác, đăng ký sở hữu trí tuệ; đào tạo nghề cho lao động tại địa phương;..

d) Xây dựng phát triển sản phẩm OCOP xanh theo hướng kinh tế tuần hoàn gắn với thị trường nội địa, định hướng xuất khẩu, dựa trên lợi thế đặc hữu về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đơn vị thực hiện: UBND các xã và các ngành liên quan.
- Thời gian: Thường xuyên trong năm.

## **5. Đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình OCOP**

a) Trình tự đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP:

- Ủy ban nhân dân xã: Tổ chức đánh giá một số nội dung của Hồ sơ sản phẩm đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm OCOP, bao gồm các tiêu chí sau: Nguồn gốc sản phẩm/nguyên liệu địa phương; sử dụng lao động địa phương; nguồn gốc ý tưởng sản phẩm; bản sắc/trí tuệ địa phương. Căn cứ vào điều kiện và đặc điểm thực tế của địa phương, Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức họp với các bộ phận liên quan để lấy ý kiến về các nội dung đánh giá, sau đó ban hành Báo cáo đánh giá của UBND cấp xã về các tiêu chí trên.

- Công tác đánh giá tại cấp huyện

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP (Hội đồng cấp huyện), ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng.

+ Hội đồng cấp huyện tổ chức đánh giá, phân hạng các sản phẩm tham gia Chương trình OCOP.

+ UBND cấp huyện ban hành Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá và Giấy chứng nhận cho các sản phẩm đạt 3 sao, tổ chức công bố kết quả.

+ UBND cấp huyện chuyển hồ sơ các sản phẩm có số điểm đạt từ 70 điểm đến 100 điểm (từ 4 sao trở lên) lên UBND cấp tỉnh để đề nghị đánh giá, phân hạng, công nhận sản phẩm OCOP.

+ Trường hợp những sản phẩm được Hội đồng cấp tỉnh đánh giá không đạt 70 điểm trở lên (nhưng đạt trên 50 điểm), UBND cấp huyện xem xét, lấy làm căn cứ để ban hành Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá và cấp Giấy chứng nhận đạt 3 sao, hoặc tổ chức đánh giá và phân hạng theo thẩm quyền được phân cấp.

+ Đối với sản phẩm được Hội đồng cấp tỉnh đánh giá là hồ sơ không hợp lệ theo quy định, UBND cấp huyện hoàn thiện hồ sơ, đánh giá và phân hạng sản phẩm theo thẩm quyền được phân cấp.

b) Thành phần Hội đồng đánh giá sản phẩm OCOP cấp huyện: Có từ 09 đến 11 thành viên, gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Đại diện lãnh đạo UBND cấp huyện.

- Mời đại diện các Sở: Nông nghiệp và Môi trường; Y tế; Công thương; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ. Trong đó, thành phần bắt buộc là đại diện các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ và Sở quản lý sản phẩm theo quy định tại Phụ lục I của Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm.

- Đại diện các phòng, ban chuyên môn, tổ chức có liên quan; chuyên gia tư vấn Chương trình OCOP.

c) Yêu cầu về hồ sơ đánh giá sản phẩm OCOP:

- Hồ sơ sản phẩm đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm OCOP (Hồ sơ sản phẩm): Do các chủ thể OCOP (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, chủ hộ sản xuất...) chuẩn bị, bao gồm: Phiếu đăng ký đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP (mẫu biểu số 1); Báo cáo của chủ thể đánh giá về sản phẩm theo Bộ tiêu chí (mẫu biểu số 2) tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hồ sơ đề xuất đánh giá sản phẩm cấp huyện: Do các chủ thể OCOP chuẩn bị, bao gồm:

+ Báo cáo đánh giá của UBND cấp xã về một số tiêu chí (theo quy định tại khoản a, mục 1 và biểu mẫu số 3) tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ

+ Hồ sơ sản phẩm.

d) Các bước đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tại cấp huyện:

- Tiếp nhận hồ sơ sản phẩm/dịch vụ.

+ UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ sản phẩm/dịch vụ từ các cá nhân/tổ chức đăng ký sản phẩm tham gia Chương trình OCOP.

+ UBND cấp huyện kiểm tra thể thức, nội dung, thông báo và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.

+ UBND cấp huyện Quyết định thành lập Hội đồng cấp huyện, Tổ giúp việc.

+ Đánh giá

i) Đối tượng đánh giá: Mẫu sản phẩm (trừ sản phẩm dịch vụ du lịch) và hồ sơ sản phẩm. Đối với các sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch: Các thành viên kiểm tra thực tế và đánh giá trước tại thực địa.

ii) Chuẩn bị số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ gốc và 01 bộ hồ sơ điện tử (hồ sơ Scan). Hồ sơ sản phẩm (bản điện tử) cần được chuyển Zalo cá nhân cho các thành viên Hội đồng, Tổ giúp việc để nghiên cứu đánh giá phân hạng theo quy định trước ngày họp đánh giá ít nhất 01 ngày làm việc.

- Tiến hành đánh giá

(i) Các thành viên hội đồng đánh giá sản phẩm theo phiếu đánh giá. Chủ thể sản phẩm OCOP có thể tham gia trình bày, diễn giải trước Hội đồng.

(ii) Hội đồng thảo luận, thống nhất quan điểm đánh giá một số chỉ tiêu chưa cụ thể, định tính (nếu cần).

(iii) Hội đồng tổng hợp kết quả đánh giá, tính trung bình điểm của các thành viên (điểm của các thành viên không được chênh lệch nhau quá 10 điểm). Thống nhất thông qua kết quả đánh giá, đề xuất các sản phẩm được tham gia đánh cấp tỉnh, báo cáo kết quả tới UBND cấp huyện và đề xuất về phân hạng sản phẩm.

- Phân hạng và chuyển hồ sơ đề nghị cấp tỉnh đánh giá, phân hạng

+ Căn cứ kết quả điểm số đánh giá của Hội đồng, các sản phẩm được xếp hạng theo khung từ 1 đến 5 sao.

+ UBND cấp huyện thông báo kết quả cho các chủ thể OCOP, đề nghị hoàn thiện/bổ sung hồ sơ (nếu cần).

+ UBND cấp huyện ban hành Quyết định công nhận kết quả đánh giá, cấp Giấy chứng nhận sản phẩm đạt 3 sao; tổ chức công bố kết quả.

+ UBND cấp huyện ban hành Quyết định phê duyệt kết quả chấm điểm, chuyển hồ sơ và sản phẩm mẫu của các sản phẩm đạt từ 70 đến 100 điểm đề nghị cấp tỉnh đánh giá, phân hạng.

+ UBND cấp huyện thông báo kết quả cho UBND cấp xã để tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể phát triển sản phẩm.

e) Quy định về đánh giá, nâng hạng sản phẩm OCOP:

- Căn cứ kết quả phát triển sản phẩm, chủ thể OCOP bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại mục 3 tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Trình tự, thủ tục đánh giá, nâng hạng thực hiện theo quy định về đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

f) Quy định về đánh giá, phân hạng lại sản phẩm sau khi hết thời hạn:

- Chậm nhất 30 ngày trước ngày hết thời hạn 36 tháng, cơ quan ban hành Quyết định công nhận kết quả và cấp Giấy chứng nhận đạt sao có văn bản thông báo cho các chủ thể OCOP về thời hạn của Giấy chứng nhận.

- Chủ thể OCOP (nếu có nhu cầu), chuẩn bị hồ sơ đề nghị công nhận lại sản phẩm, bao gồm:

+ Phiếu đăng ký đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP (mẫu phiếu tại biểu số 1); báo cáo của chủ thể đánh giá về sản phẩm theo Bộ tiêu chí theo mẫu biểu số 2 tại *Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ (rà soát, cập nhật những nội dung mới, đánh giá về kết quả sau 3 năm được công nhận OCOP: Về nguyên liệu, thị trường, công bố chất lượng...)*.

- Cơ quan tham mưu thực hiện Chương trình các cấp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra thực tế tại cơ sở về việc duy trì, phát triển sản phẩm OCOP; phát triển nguyên liệu, liên kết, chất lượng và chấp hành các quy định hiện hành của Chương trình (nếu cần thiết).

- Tổ chức thực hiện các bước đánh giá, phân hạng lại sản phẩm OCOP theo quy định

+ Cấp huyện: Trên cơ sở hồ sơ đăng ký đánh giá, phân hạng lại sản phẩm OCOP và báo cáo của cơ quan tham mưu thực hiện Chương trình (nếu có), Hội đồng cấp huyện tổ chức họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản về phiếu đánh giá sản phẩm. Căn cứ kết quả đánh giá của Hội đồng, Hội đồng cấp huyện trình UBND huyện ban hành Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá; cấp Giấy chứng nhận đạt 3 sao và tổ chức công bố kết quả; có văn bản đề nghị Hội đồng cấp tỉnh đánh giá, phân hạng lại sản phẩm đủ điều kiện 4 sao.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện; UBND các xã và các ngành liên quan.

- Thời gian: Dự kiến quý II/2025.

## **6. Tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ phát triển Chương trình**

- Lựa chọn đơn vị tư vấn<sup>3</sup> có đủ năng lực tốt để tổ chức tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở sản xuất hoàn thiện, nâng cấp các sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình.

<sup>3</sup> Đơn vị Tư vấn OCOP là các tổ chức/cá nhân có kinh nghiệm và năng lực tư vấn toàn diện (hoặc lĩnh vực cụ thể) các hoạt động của Chương trình OCOP.



- Thông tin đến các cơ sở sản xuất hợp đồng với các đơn vị tư vấn để thực hiện tư vấn các dịch vụ phát triển sản phẩm như: Xây dựng và đăng ký nhãn hiệu các sản phẩm OCOP, mẫu mã bao bì, in tem truy xuất nguồn gốc, quản lý sản xuất bằng hệ thống tem điện tử thông minh (QR-Code), ...

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; UBND các xã.

- Thời gian: Thường xuyên.

### **7. Quản lý chất lượng sản phẩm**

- Tổ chức đoàn liên ngành kiểm tra và xử lý chất lượng sản phẩm OCOP tại các cơ sở sản xuất và các sản phẩm OCOP lưu thông trên thị trường.

- Phối hợp các Sở, ngành ở tỉnh kiểm tra chuyên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm, mẫu mã, bao bì, truy xuất nguồn gốc, ... các thủ tục đạt OCOP; đồng thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc huyện theo chức năng nhiệm vụ tổ chức kiểm tra thường xuyên, đột xuất để phát hiện xử lý kịp thời.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã.

- Thời gian: Thường xuyên.

### **8. Quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu**

a) Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu cho sản phẩm OCOP thông qua các hội chợ triển lãm, các Hội nghị...

b) Xây dựng và quản lý đồng bộ, hiệu quả thương hiệu OCOP Việt Nam (nhãn hiệu chứng nhận), để nâng cao hình ảnh, khả năng nhận diện và giá trị sản phẩm OCOP trên thị trường.

c) Hỗ trợ các điểm giới thiệu và bán hàng OCOP, áp dụng công nghệ thông tin, gắn với khai thác lợi thế về du lịch nông thôn.

d) Tổ chức các sự kiện quảng bá và giới thiệu sản phẩm OCOP kết hợp với sản phẩm công nghiệp nông thôn tại hội nghị, lễ kỷ niệm, ... thường niên cấp huyện, tỉnh, vùng.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, UBND các xã.

### **9. Tăng cường chuyển đổi số**

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, trong: Truyền thông đa phương tiện về Chương trình OCOP; xây dựng hồ sơ và quản lý dữ liệu sản phẩm OCOP, số hóa quá trình tiếp nhận hồ sơ, chấm điểm, phân hạng sản phẩm.

b) Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP, hình thành các sàn thương mại điện tử, các kênh bán hàng trực tuyến (online), bán hàng tương tác trực tiếp (livestream), đặc biệt cho các sản phẩm có quy mô nhỏ, sản phẩm đặc sản địa phương.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Nông nghiệp và Môi trường và các ngành liên quan ở huyện.

- Thời gian: Thường xuyên.

### **10. Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện Chương trình**

Tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện Chương trình OCOP huyện Sơn Tây; xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình OCOP cho năm sau.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Từ nguồn kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan thường trực Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới)**

Là cơ quan Thường trực của Chương trình; chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban ngành, địa phương trong việc tham mưu chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch với các nội dung sau:

- Tham mưu Thành lập Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện; Quy chế làm việc, ...; định kỳ tham mưu cho Hội đồng tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm huyện tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các xã hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các chủ thể tham gia Chương trình OCOP thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng chu trình OCOP theo quy định; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong phát triển sản xuất sản phẩm OCOP. Hợp đồng hoặc giới thiệu đơn vị tư vấn đủ năng lực để hỗ trợ các chủ thể tham gia Chương trình OCOP thiết kế sản phẩm; hỗ trợ đăng ký sở hữu trí tuệ, tư vấn định hướng phát triển thương hiệu sản phẩm OCOP; hỗ trợ đăng ký mã số, mã vạch, tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm, bao bì nhãn mác,... theo đúng quy định của Nhà nước.

- Phối hợp với các địa phương hướng dẫn các chủ thể lập Kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc báo cáo đánh giá tác động môi trường và triển khai thực hiện đúng quy định.

- Tổ chức kiểm tra thường xuyên các chủ thể, các cơ sở sản xuất kinh doanh về công tác bảo vệ môi trường, nhắc nhở và xử lý kịp thời; áp dụng các quy định về bảo vệ môi trường phù hợp với Bộ tiêu chí OCOP.

- Tổng hợp kết quả và tham mưu UBND huyện báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chương trình OCOP.

### **2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị**

- Theo chức năng nhiệm vụ, chủ trì, hướng dẫn các chủ thể thực hiện về ATTP do ngành quản lý đúng quy định; phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện và các ngành liên quan tổ chức kiểm tra, hỗ trợ các chủ thể về

thiết kế mẫu mã, đóng gói bao bì sản phẩm, thực hiện có hiệu quả hoạt động khuyến công.

- Hướng dẫn các chủ thể sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực ngành quản lý thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục theo quy định để tạo điều kiện các chủ thể tham gia thi đánh giá, phân hạng OCOP theo quy định.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện và ngành liên quan khác đẩy mạnh xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu và tiêu thụ sản phẩm OCOP của huyện; xây dựng điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện; bố trí các gian hàng giới thiệu và bán sản phẩm OCOP của huyện trong các hội chợ thương mại trên địa bàn trong và ngoài tỉnh; vận động các chủ thể tham gia giới thiệu sản phẩm OCOP của huyện tại các hội chợ có trưng bày sản phẩm OCOP do Trung ương và các tỉnh, huyện tổ chức.

### **3. Phòng Văn hoá, Khoa học và Thông tin**

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức kinh tế, cộng đồng nghiên cứu lồng ghép phát triển, quảng bá, kết nối các sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch trên cơ sở phát huy thế mạnh về danh lam thắng cảnh, truyền thống văn hóa, ẩm thực, sản vật của các địa phương<sup>4</sup>.

- Xây dựng, triển khai thực phát triển hiện mô hình du lịch cộng đồng gắn nông thôn, du lịch nông nghiệp; hỗ trợ, quảng bá các sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch trên cơ sở phát huy thế mạnh và truyền thống văn hoá của địa phương.

- Xúc tiến mở rộng các tour, tuyến du lịch kết nối với các cơ sở sản xuất sản phẩm OCOP, các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ, lồng ghép các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong phát triển sản phẩm OCOP.

### **4. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường và các ngành liên quan tham mưu UBND huyện cân đối ngân sách huyện bố trí kinh phí để thực hiện Chương trình OCOP theo quy định.

- Phối hợp với các ngành liên quan, các xã hướng dẫn đăng ký lồng ghép nguồn vốn đầu tư công để hỗ trợ các nội dung theo thẩm quyền đối với các hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia phát triển sản phẩm OCOP.

- Hướng dẫn các chủ thể lập thủ tục lập dự án đầu tư, đăng ký kinh doanh, ... để có cơ sở lập hồ sơ tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP.

### **5. Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao**

---

<sup>4</sup>Nghị quyết số 05/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Ngãi ngày 02/1/2021 về đẩy mạnh phát triển du lịch, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh Quảng Ngãi.

Tổ chức tuyên truyền về các chủ trương, chính sách liên quan để người dân biết về Chương trình OCOP; xây dựng những bài viết thiết thực, những tấm gương điển hình tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình OCOP để tổ chức tuyên truyền.

### **6. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp**

- Theo chức năng nhiệm vụ, phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, các địa phương tham gia tổ chức xúc tiến thương mại, liên doanh, liên kết tiêu thụ các sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện.

- Hàng năm phối hợp với Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị xây dựng kế hoạch xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu cho các sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định, tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí để có cơ sở triển khai thực hiện.

### **7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

Tăng cường tuyên truyền, vận động người dân, các hội viên tích cực tham gia phát triển sản phẩm OCOP, sản xuất theo quy trình kỹ thuật, cung cấp cho thị trường các sản phẩm nông nghiệp đảm bảo sạch, an toàn, bảo vệ môi trường; kịp thời thông tin đến cơ quan chức năng những tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm về sản xuất sản phẩm không an toàn để xử lý theo quy định của pháp luật.

### **8. UBND các xã**

- Tổ chức tuyên truyền phát trên đài truyền thanh xã đến các chủ thể tham gia Chương trình OCOP trên địa bàn quản lý tham gia đăng ký ý tưởng sản phẩm (sản phẩm mới dự kiến sẽ sản xuất và sản phẩm đã có), để tham gia đánh giá sản phẩm OCOP của huyện theo các mẫu biểu tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Môi trường tổ chức/chuyên gia tư vấn OCOP rà soát các sản phẩm tiềm năng và hướng dẫn các chủ thể đăng ký tham gia Chương trình OCOP; Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể xây dựng phương án kinh doanh và hoàn thiện hồ sơ tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP.

- Tổ chức đánh giá một số nội dung của Hồ sơ sản phẩm đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm OCOP, bao gồm các tiêu chí như: Nguồn gốc sản phẩm/nguyên liệu địa phương; sử dụng lao động địa phương; nguồn gốc ý tưởng sản phẩm; bản sắc/trí tuệ địa phương. Căn cứ vào điều kiện và đặc điểm thực tế của địa phương, Chủ tịch UBND cấp xã tổ chức họp với các bộ phận liên quan để lấy ý kiến về các nội dung đánh giá, sau đó ban hành Báo cáo đánh giá của UBND cấp xã về các tiêu chí trên gửi cơ quan Thường trực Hội đồng đánh giá huyện theo quy định.

- Tiếp nhận thông báo về kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP của cấp huyện; trao đổi với các chủ thể về kết quả và xây dựng kế hoạch hỗ trợ tiếp theo (nếu có).

- Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu UBND huyện chỉ đạo, cụ thể:

+ Báo cáo 6 tháng: trước ngày 20 tháng 6.

+ Báo cáo năm: trước ngày 20 tháng 12.

**9. Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất kinh doanh (gọi chung là chủ thể sản xuất)**

- Lập hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm theo quy định, đẩy mạnh liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, áp dụng quy trình sản xuất, quản lý chất lượng tiên tiến theo hướng Organic, GlobalGAP, GMP, VietGap, ISO, ...

- Duy trì, tiêu chuẩn hóa, nâng hạng sản phẩm OCOP, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm, sử dụng nhãn mác, logo, biểu trưng OCOP theo quy định; Khuyến khích, ưu tiên sử dụng nguồn nguyên liệu và lao động tại địa phương, tạo việc làm, thu hút lao động, thúc đẩy phát triển sản xuất, tăng thu nhập cho lao động nông thôn, góp phần nâng cao đời sống.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, các xã tổng hợp gửi về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục PTNT, QLCL và thị trường nông sản;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Mặt trận và các Tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các Phòng: NN&MT, Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa, Khoa học và Thông tin;
- Trung tâm TT-VH-TT, Trung tâm DVNN huyện;
- UBND các xã;
- C, PCVP, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Hồng Khuyến**